

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-PT  
Ngày 28 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

**- *Tình phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa Pên toà:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Văn Mạnh và bà Lê Thị Bích Ngọc.

**- *Thư ký Pên toà:*** Bà Đào Thị Tuyền - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia Pên toà*** Bà Bùi Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo: Nguyễn Văn A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn A, sinh năm 1986; ĐKKHKT: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn E và bà Phùng Thị F; có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/5/2021 đến ngày 21/5/2021, có mặt.

*Bị đơn dân sự:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh thương mại và xây dựng T; địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình M, sinh năm 1993, chức vụ - Giám đốc, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2000, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh Hà Công P, sinh năm 1992, có mặt;

Địa chỉ: Thôn X, xã C, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh Dương Văn X, sinh năm 1993, có mặt;

Địa chỉ: Thôn Z, xã Q, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11/5/2021, Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn Đ là nhân viên bốc vác của Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh thương mại và xây dựng T (gọi tắt là Công ty) bốc xếp sắt lên xe ô tô tải loại 4,5 tấn, BKS 88C-077.38 để chuyển từ cơ sở 1 của Công ty ở thôn K, xã S, huyện D đến cơ sở 2 của Công ty ở tổ dân phố N, thị trấn C, huyện D. Sau khi xếp hàng xong, do không thấy lái xe của Công ty và chìa khóa xe vẫn để trên ô tô, Nguyễn Văn A (không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) tự ý điều khiển xe ô tô và rủ Đ đi cùng. Khi đến Km20+950, tỉnh lộ 302, thôn G, xã Q, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc, A điều khiển xe theo hướng xã S đi thị trấn C với tốc độ khoảng 50km/h. Do tập trung nhìn về phía bên phải chiều đi để tìm quán nước, không chú ý quan sát phía trước, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách nên phần đầu phía trước chệch trái xe ô tô do A điều khiển đâm vào phía sau xe máy điện do chị Trần Bích Y đi cùng chiều phía trước làm xe máy điện đổ, chị Y ngã xuống mặt đường mắc kẹt dưới gầm xe ô tô, A hoảng loạn đạp nhầm chân ga, xe ô tô lao về phía trước, kéo theo chị Y và xe máy điện khoảng 50m thì dừng lại, chị Y được đưa đi cấp cứu đến 15 giờ 40 phút cùng ngày chị Y chết, ngày 12/5/2021 Nguyễn Văn A ra đầu thú.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D tiến hành: Tạm giữ vật chứng vụ án; Khám nghiệm hiện trường; Khám phương tiện, khám nghiệm tử thi; Giám định chất ma túy, nồng độ cồn; Định giá thiệt hại của tài sản.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1117/KLGD-PC09-PY ngày 18/5/2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận nguyên nhân chết của Trần Bích Y: Chấn thương ngực kín trên người bị đa chấn thương.

Kết luận giám định số: 1111/KLGD, 1115/KLGD ngày 18/5/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Không phát hiện thấy cồn (Ethanol) trong mẫu máu thu của tử thi Trần Bích Y gửi đến giám định; Tìm thấy chất ma túy MorPne trong mẫu máu thu của tử thi Trần Bích Y gửi đến giám định.

Kết luận giám định số: 1116/KLGD, 1114/KLGD ngày 18/5/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Không phát hiện thấy cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ được xác định là máu thu của Nguyễn Văn A gửi đến giám định; Không phát hiện thành phần ma túy trong mẫu chất lỏng màu vàng được xác định là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn A gửi đến giám định.

Kết luận định giá tài sản số: 642/KL-HĐĐG, 641/KL-HĐĐG ngày 06/9/2021, Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện D,

kết luận: Giá trị thiệt hại của tài sản (01 xe ô tô BKS 88C-077.38 là 2.600.000đồng); Giá trị thiệt hại của tài sản (01 xe máy điện là 550.000đồng).

Về dân sự:

Ngày 14/5/2021 Nguyễn Văn A và gia đình bồi thường cho gia đình bị hại Trần Bích Y số tiền 250.000.000đồng, ông Trần Quốc P và bà Nguyễn Thị I (bố, mẹ đẻ của bị hại) đã nhận số tiền 250.000.000đồng, đồng thời có đơn đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn A.

Đối với thiệt hại của xe ô tô, Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh thương mại và xây dựng T không có yêu cầu; Thiệt hại của xe máy điện, Nguyễn Văn A bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 4.500.000đồng.

Ngày 15/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D trả lại: Ông Nguyễn Đình M xe ô tô BKS 88C-077.38, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 008984, 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 3941930, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm số 0119634; đại diện của người bị hại 01 xe máy điện. Sau khi nhận lại tài sản, ông M và đại diện của người bị hại không có ý kiến đề nghị gì.

Quá trình điều tra xác định:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh thương mại và xây dựng T do ông Nguyễn Đình M là Giám đốc. Xe ô tô BKS 88C-077.38 là của Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh thương mại và xây dựng T, xe đã hết hạn đăng kiểm, chưa sang tên theo quy định, Công ty không giao cho lái xe nào quản lý sử dụng, mục đích sử dụng để vận chuyển hàng trong kho, không tham gia giao thông. Công an huyện D ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 1055/QĐ-XPHC ngày 30/9/2021 đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh thương mại và xây dựng T, ngày 07/10/2021 Công ty chấp Inh.

Nguyễn Văn A là nhân viên bốc vác của Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh thương mại và xây dựng T theo hợp đồng lao động, ngày 11/5/2021 A tự ý điều khiển xe ô tô của Công ty đi chuyển hàng dẫn đến tai nạn, anh Nguyễn Đình M và những người của Công ty không biết.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn A 03 (ba) năm tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/5/2021 đến ngày 21/5/2021, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06 tháng 12 năm 2021 bị cáo A có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo A, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt của bị cáo A nhưng cho bị cáo A được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt. Lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 11/5/2021, Nguyễn Văn A là nhân viên bốc vác của Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh thương mại và xây dựng T. Sau khi bốc xếp hàng lên xe ô tô, do không thấy lái xe của Công ty, chìa khóa xe vẫn để trên ô tô, Nguyễn Văn A (không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) tự ý điều khiển xe ô tô BKS 88C-077.38 theo hướng từ xã S đi thị trấn C. Khi đến Km20+950 tỉnh lộ 302 thôn G, xã Q, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách nên xe ô tô do A điều khiển đâm vào xe máy điện do chị Trần Bích Y điều khiển cùng chiều phía trước, hậu quả làm chị Y chết.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa cùng tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, hậu quả do lỗi vi phạm tội gây ra để xét xử bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, không oan sai.

[4] Xét kháng cáo xin hưởng án treo và giảm nhẹ của bị cáo Nguyễn Văn A, Hội đồng xét xử thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra đã ra đầu thú, tích cực thăm hỏi, động viên và tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố đẻ bị cáo (ông

Nguyễn Văn E) là thương binh loại A hạng 4/4 nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo nộp đơn trình bày hoàn cảnh gia đình neo đơn, khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố bị cáo là thương binh.

Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý. Sau khi phạm tội bị cáo rất ăn năn hối cải, bị cáo đã thăm hỏi động viên và bồi thường cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra. Gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình có công với cách mạng, bố bị cáo là ông Nguyễn Văn E đã từng tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc và hiện là thương binh. Bị cáo hàng ngày trực tiếp chăm sóc bố, đặc biệt những hôm vết thương tái phát. Trong gia đình bị cáo là lao động chính, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Điều đó cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường và tình khả khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn A kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí;

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn A, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo Nguyễn Văn A.

Căn cứ a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn A cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn A không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện D;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn C;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa**

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**